SỐ THỨ 1834 — NGÀY THỨ NĂM 27 AVRIL 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 111

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

HANOI

	Hanoi et les localités desservies par porteurs	Hanoi (Quan Thanh)	Hanoi (Ville)	Hanoi (Ville)	Hanoi (Ville)	Hanoi (Ville)	Hanoi (Ville)	Hanoi-cadi
Một năm.	6$00	6$00	6$30	6$30	6$30	6$80	9$00	
Các tỉnh và								
Các công-sở	»	5.00	5.00	2.00	9.00	»		
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.25	3.25	3.25	3.50	4.50	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.65	1.65	1.65	2.25		
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.55	0.60	0.75	

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
51-53, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. NGHIÊM
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 — 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . 0$15 le c/m
Réclame dans le 1er page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . . . 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les annonces importantes.

Những sự khẩn-nhu của người ta

Những sự cần dùng của người ta vậy. Khẩn-nhu : cần dùng, nói đến những sự khẩn-nhu là những sự cần dùng chẳng là nói câu chuyện lắm-thường lắm thay ? — Không phải, nhà kinh-tế đã cho những sự khẩn-nhu là cái khởi điểm của kinh-tế học, vậy thì cái vấn-đề về những sự khẩn-nhu có phải là cái vấn-đề tầm thường đâu. Thử ngẫm xem người ta ai là không có những sự khẩn nhu. Đồ ăn, thức mặc, nhà ở, đồ dùng đều là những sự khẩn nhu, những sự khẩn-nhu thực là có quan-hệ với sự sinh-hoạt của người ta lắm lắm. Cho nên đây bàn đến những sự khẩn-nhu tức là bàn đến cách sinh hoạt của người ta vậy.

Người ta cho được sinh hoạt tất cần phải có những sự khẩn nhu, nhưng phàm hễ có một sự khẩn nhu là phải có một cái dục-vọng, rồi đã có một cái dục-vọng là phải có một cái miễn lực là sự có sức làm cho được thỏa mãn cái dục-vọng ấy.

Song những sự khẩn nhu của người ta thì không biết thế nào là giới-hạn được, cho nên người ta hơn nhất trong vạn vật cũng bởi thế, cho nên cũng bởi thế người ta mới có văn-minh, vì khai hóa cho một dân được văn minh hà chẳng phải là làm cho dân ấy biết thêm những sự khẩn nhu mới.

Những sự khẩn-nhu của nhân loại có khác nào những sự khẩn nhu của một đứa trẻ thơ. Đứa trẻ thơ khi mới ra đời, một ít sữa, một mảnh áo ấm là đủ ; nhưng mỗi lớn mỗi khác, đồ ăn thức mặc càng nhiều càng khác, đồ chơi cũng phải cần, thành ra mỗi tuổi sự khẩn-nhu mỗi thêm, lòng dục vọng mỗi mới.

Cũng như về đời thượng-cổ thì người ta đã có đâu lắm sự khẩn-nhu như bây giờ. Có khẩn nhu chẳng qua cũng vài khoản sơ sài như kiếm ăn cho đủ no, kiếm mặc cho đủ che thân thể. Nhưng mỗi ngày ta trông mỗi thêm rộng, ta học mỗi thêm biết, cái lòng hiếu kỳ của ta cũng mỗi thêm chân khởi thì những cái dục-vọng của ta cũng lại thêm vi-đại và sinh sôi này nở ra. Khác nào như đời ta bây giờ, ta đã biết muốn sự khẩn-nhu là những sự đời xưa các cụ tổ ta chưa biết đến, nhưng chắc đến đời sau, cháu-chắt ta lại còn biết hơn ta nhiều. Cái lý tất nhiên phải thế, cho nên ta có thể nói được rằng nếu bây giờ ta tìm được một trái đất nào lại có giống người tinh khôn hơn giống người ở trái đất này thì chắc ta sẽ xét thấy giống người ấy có muốn sự khẩn nhu là những sự ta không thể nghĩ tới được. Ấy người càng tinh khôn thì những sự khẩn-nhu càng lắm, cho nên văn-minh tiến-bộ cũng bởi những sự khẩn-nhu mỗi ngày mỗi sinh sôi.

Song những sự khẩn-nhu mỗi ngày mỗi sinh sôi thì có làm cho ta được sung-sướng hơn không ? — Cái ấy cũng vị tất, vì những sự khẩn-nhu càng sinh sôi ra bao nhiêu thì những cái dục-vọng lại càng thêm ra bấy nhiêu, nhưng cái dục-vọng càng thêm ra bao nhiêu thì những sự khổ-tâm lao-lực cũng lại càng thêm ra bấy nhiêu. Xem thiển-cận ngay như ở Hanoi ta, trong khoảng bốn mươi năm nay thì kể đã sinh thêm ra bao nhiêu những sự khẩn-nhu mới. Cứa nhà ta ở, đồ đạc ta dùng, quần áo ta mặc, nhất nhất mới cả, cái gì cũng xa xỉ tốn kém hơn xưa, vậy thì ta làm gì ra tiền mà chi phí cho đủ ? — Há chẳng phải bởi ta ra công gắng sức làm lụng gấp năm gấp mười xưa ru ?

Hoặc có người bảo rằng : cái ấy là lỗi tại ta, ta đã biết rằng cho được thỏa-mãn những sự khẩn nhu mới thì phải lao lực khổ tâm, vậy sao ta không bắt chước các cụ đời trước mà nhất thiết chỉ biết những sự khẩn nhu như những sự khẩn nhu của các cụ. — Đáp lại câu ấy thì ta nói rằng những sự khẩn nhu của các cụ đời trước vị tất đã là những sự khẩn nhu của các cụ đời trước nữa, mà những sự khẩn nhu của các cụ đời trước nữa, cũng không phải là những sự khẩn nhu của các cụ đời trung-cổ hay của các cụ đời thượng-cổ cũng lỗ ăn lỗng. Vậy sự ở lỗ ăn lông của các cụ đời thượng-cổ đã phải theo thời mà qua thì những sự khẩn nhu của các cụ những đời trước cũng phải theo thời mà qua, cái ấy dẫu ta tiếc cũng không thể giữ lại được, vì các cụ ở về đời sau thời-kỳ ăn lông ở lỗ đã không thể ăn lông ở lỗ được nữa thì ta có thể cứ theo những sự khẩn-nhu của các cụ đời trước được sao. Cổ-nhân thấy dân đã biết cày cấy mà còn đòi có nói rằng : « Cơ thiên-hạ giả Thần-nông », cũng là nói quá đi đấy thôi, chứ người đời có thể ăn lông ở lỗ mãi sao được. Ông Lư-Thoa là một nhà hiền-triết trứ-danh ở nước Pháp, bài-bác sự văn-minh, làm sách khuyên người đời nên hỏi cỏ mà hành-động theo sự tự-nhiên của tạo-vật, nhưng người đời dẫu có người cũng chịu ông là nói phải, mà có ai theo được ông. Thời nào kỳ-cương ấy, muốn tông cổ hồ để được nào.

Và chẳng những sự khẩn-nhu thời nay khác những sự khẩn-nhu thời trước cũng không những bởi hoặc tiện-lợi hơn hay hoặc thiện-mỹ hơn. Lắm khi cũng bởi sự tập quán, nghĩa là sự dùng quen rồi hóa ra thiết yếu. Chẳng như thế thì sao các cụ trước bỏ khăn lượt dùng khăn nhiễu mà đến ta nay lại bỏ khăn nhiễu dùng khăn lượt; các cụ xưa lịch sự thì bận đến quần nhiễu mà ta nay lịch-sự thì bỏ quần nhiễu bận quần trúc bâu. Trong những sự khẩn-nhu còn nhiều cái vì sự tập quán mà sinh ra, nhưng đây ta hãy chỉ thí-dụ thiển-cận một vài cái gọi là để chứng vậy.

Song những sự khẩn-nhu, hoặc bởi sự tiện-lợi hay hoặc bởi sự tập quán mà sinh ra cũng đều làm lụy cho ta cả, vì ngẫm cho kỹ thì chẳng qua cũng là con tạo dỗi ta mới sinh mãi ra cho ta những sự khẩn-nhu vô giới-hạn như thế này. Nay thử xem có phải những sự khẩn-nhu của mình không bao giờ hết được không. Lạ quá. cứ hễ sự khẩn-nhu này mới thỏa mãn xong, lại có sự khẩn-nhu khác tiếp đến, thành ra suốt đời chỉ chúi mũi chúi tai theo đuổi mãi một cái mục-đích, mà càng đuổi, cái mục đích càng xa. Càng những người phong-lưu phú-quí lại càng có lắm sự khẩn nhu, như thế thì còn biết làm sao được. Hay mong cho những sự khẩn nhu ấy đừng sinh ra nữa, hay hoặc có sinh ra thì chẳm chậm thôi ? Hay đừng chú tâm vào việc sinh sôi ra những tài-sản để thỏa mãn những sự khẩn nhu ấy nữa mà chỉ chú tâm vào việc rút bớt những sự khẩn-nhu thôi ? — Ấy các bực hiền-triết đời xưa cũng đã nghĩ như thế mà về sau cũng đã ít nhiều người thụ ý của giáo Thiên-chúa mà cũng nghĩ như thế, nhưng đến thế-kỷ thứ mười tám thì lại có nhiều người cho là nếu ít sự khẩn nhu thì người ta thành ra lười-biếng và hủ-lậu.

(*Còn nữa*) ĐOÀN-PHONG.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 26 Avril 1922

Cuộc hội-nghị Gênes

Tại các công-quán thuộc về Đại-đồng-minh và Tiền-đồng-minh, dù luận rất yên-ổn vững vàng. Về các trái-khoản của nước Nga, các đại-biểu của chánh phủ Xô-viết đã đệ-trình hội-đồng giám-định các lời phản-nghị xét ra Đồng-minh không có thể ưng-thuận được, vì trong lời phản-nghị ấy, vẫn giữ cái chánh-sách đem các tư-sản làm quốc-sản.

Việc Ái-nhĩ-lan

Bọn khởi loạn đã bắn chết quan thiếu-tướng Athlona.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 26 Avril 1922

Cuộc hội-nghị Gênes

Chiều hôm thứ ba, bảy nhà giám-định bàn bạc mọi việc. Trong số ấy không kể các đại-biểu nước Nga. Trong khi các nhà giám-định hội nghị, có quan Worthington Evans chủ tọa. Các nhà giám-định có soạn một bản án-văn để cho hội-đồng coi các việc nước Nga biết rõ các công việc nghị-luận, và vì người Nga hay thay đổi ý-kiến, nên gây ra những sự khó khăn kia khác. M. Barthou có thương nghị với M. Chappan về cái phương-sách giúp việc tu-phục nền kinh-tế cho nước Nga. M. Theunis có nói : Chúng tôi rất khen ngợi quan Barthou. Trong hai việc như việc bản giao-ước của Nga, Đức và việc nước Nga đệ trình bản án-văn của nước ấy, quan Barthou thực khéo dùng cái thái-độ vừa ôn hòa, mà lại vừa cương-nghị. Phái-bộ nước Pháp thực là thành thực mà giúp vào công việc của hội-đồng vậy.

Quan Giám-quốc tại Bắc-phi châu

Quan Millerand đã tới Constantine Cả các quan chức bản-xứ và các tướng tá đi cùng ngài. Nhân dân rất là hoan-hô quan Giám-quốc. Ngài có ban bội-tinh cho nhiều quan chức bản xứ. Quan Giám-quốc có làm lễ khởi công một bọn nhà cho thuê rẻ tiền tại Bellevue.

Việc nước Trung-hoa

Ở tỉnh thành Quảng đông có tin đến nói rằng Tôn-dật-Tiên ưng cho Trần-quỳnh-Minh tức chức tỉnh trưởng và đốc quân tỉnh Quảng-đông, nhưng lại lưu lại chức thượng-thư bộ Binh.

Nhật-bản với Trung-hoa

Theo như tin ở Londres thì chánh-phủ Tokio cử rất quân ở Sơn-đông về, chứ chánh-phủ ấy không có lấy việc các chánh-phủ Trung-hoa xung-đột với nhau làm quan hệ và chánh-phủ Nhật-bản sẽ cứ giữ một cái chính sách trung lập như từ trước đến nay.

Hoa-kỳ với Trung-hoa

Ở Manille có điện tin đến nói rằng chiếc tàu *Amiral Huron* đương đi đến Trung-hoa.

Kỷ-niệm Phi-hành-gia Guynemer

Sáng ngày 30 Mai sẽ làm lễ đặt tại Trư-hiên-lăng một cái biển kỷ-niệm Phi hành-gia Guynemer.

Nhà đánh vô Ledoux

Nhà đánh vô nước Pháp tên là Ledoux lại chiếm được chức giờ giải đấu vô Âu-châu tại Liverpool.

Đại biểu Na-uy tại Paris

Một phái bộ của hội-đồng thành-phố Christiania đã tới Paris ngày hôm thứ ba. Nhà báo-sĩ Martinon chủ-trương phái-bộ ấy. Ông chánh hội-đồng thành-phố Paris tên là César Carre có ra đón phái-bộ tại nhà ga Nord.

Việc chánh-phủ Xô-viết

Có tin rằng chánh-phủ Xô-viết đã ký với chánh-phủ nước Afganistan một bản giao-ước về việc mở một trường học để đào luyện lấy những người cổ-động cái chủ-nghĩa Quá-kích tại Viễn-đông và Âu-độ.

Việc nước Hoa-kỳ

Mỹ-nghệ và văn-chương Hàn-lâm viện nước Hoa-kỳ có đặt tiệc ăn mừng ngày kỷ-niệm năm thứ ba trăm đọng Molière, ông hội-trưởng có đọc diễn-văn khen ngợi các ông đại biểu của Văn-chương Hàn-lâm viện Đại-pháp, là M. Deonay và M. Chevrillon, và quan Thống-chế Joffre. Ai nấy hoan hô Thống-chế một cách rất nhiệt thành.

Quốc-trái Đại-Pháp : 3%. 57, 75. — 4%. 1918 62, 65. — 5%. 1915 — 1916 78, 25. — 5%. 82, 25. — 6%. 1920 94.

Lời Châu-phê

về sự thưởng Kim-khánh, Kim-tiền cho các quan viên trong ngoài và viên-thuộc

Mới rồi viện Cơ-mật có dâng phiến tấu Hoàng-thượng về việc thưởng Kim-khánh và Kim-tiền cho các quan viên trong ngoài và viên thuộc thời để được kính vâng lời Châu-phê trên một phiến viện ấy như sau này :

Ở trong quan giới có công mà xét phẩm hàm hay là thưởng hạng như Kim-khánh Kim-tiền và bội-tinh v.v. thời không nên điệp thưởng. Phàm đã được thưởng hàm, thời thường hạng sẽ phải hoãn lại kỳ khác, hoặc mới được thưởng hạng cũng vậy. Nhưng trừ ra người nào có công-lao nhiều mới được thưởng hàm, hạng một lần.

Gần đây Trẫm thấy nhiều người mới được thưởng hàm lại xin tiếp cho thưởng hạng hoặc xin tiếp cho thưởng hàm, lễ ấy rất nên quá đáng ; vả lại bây giờ hạng trong khe đương cần dùng phải nên tiết-kiệm. Từ rày về sau, phàm đã được thưởng hạng mới thời hạng cũ phải nạp lại tiền, như đã được thưởng Kim-khánh, Kim tiền hạng nhì thời hạng ba phải nạp lại, chỉ như Long-bội-tinh cũng phải theo lệ ấy, mà nhà-bài cũng chiếu theo lệ ấy vậy. Sự tiêu-phí ấy cốt để thưởng cho người khác cho bớt tốn. Ấy là chỉ nói về quan viên bên Nam-triều mà thôi. Trước cho thông-lục để biết mà tuân theo. Khâm-thử.

Bán-quán chủ-nhiệm đi Marseille

V

Colombo, ngày 23 Mars 1912.

Tàu tới hồi 12 giờ.

Yết-thị rằng 23 giờ đêm thì lại đi.

Đứng ngoài biển chiếu ống kính nhòm vào thì thấy phố xá cảm cỡ rực rỡ. Các tàu thuyền trong cảng cũng đều kéo cờ rất xán lạn huy hoàng. Hỏi ra thì là Hoàng-thái-tử nước Anh hiện đang đi tuần-du ở trong hạt *Ceylan* ; mấy chiếc thiết-giáp đưa ngài đi tuần-du Ấn-độ hãy còn đóng cả tại bến *Colombo*.

Cửa biển này ngoài có một cái đê xây bằng xi-măng đề chắn sóng cho các tàu bể đậu. Tàu tới nơi phải chờ tận cửa ngoài, có hoa-tiêu ra dẫn vào; đến trong đê thì bỏ neo mà không được vào giáp bến. Có *sa-lập* ra đón khách vào. Ở đây ai muốn xuống chơi phải mang giấy thông hành ra lấy dấu của quan coi cảng.

Du-khách vào chơi chốn này, thật có lắm thứ tức mình. Tàu *sa-lập* hễ đưa vào tới cầu, thì một đàn những bọn đồi bạc, những kẻ bán ngọc giả, bán kim-cương giả, bán các hóa-hạng bản-xứ, những chủ cho thuê xe-hơi, những bọn đi chào khách cho các lữ-quán, xô nhau đến mà chào mời, không để cho mình được yên một lúc nào cả. Mà dân đây tuyệt không biết cái buôn-bán thật-thà là cái gì. Ai tới đây mà vội tin những lời chiêu khách, những giấy rao hàng của họ, thì lắm khi bị hớ to.

Sáu người chúng tôi theo giấy chiêu-khách in sẵn của chúng đưa cho, mười một chiếc xe trong ba giờ đi thăm các nơi trong thành phố ; cứ giá in sẵn mà trả thì mất 36 *roupies* (mỗi *roupie* là 0 p 60 ta) Sau hỏi ra thì giá xe ở đây mỗi giờ có 5 *roupies* mà xe ngồi được sáu người.

Các hàng cơm cũng vậy. Sáu người vào ăn không mà cả, phải trả 24 *roupies* mà sau hỏi ra giá ăn chỉ có 2 *roupies* một người thôi.

Nhân có Hội-chợ, chúng tôi vào xem, thì không thấy cái gì là đáng ghi chép cả. Trừ ra mấy thứ đồ gỗ chạm, đẹp vì cái công xảo-thủ thì ít mà đẹp vì thứ gỗ có vân hoa tự nhiên thì nhiều ; còn thì các công-nghệ nhỏ của người bản xứ đây không có nghề gì là khéo lắm.

Các thứ đá qui, ngọc và kim cương ở đây thì nhiều, nhưng phải sành lắm mới mua được đồ thật. Kim-cương tuy ở đây có thứ thật, nhưng gọt-rũa thì không được khéo được tinh ; cho nên vì mua được kim cương thật ở đây, cũng nên đem về Âu-châu thuê thợ ngọc sửa lại và gắn *platine* thì mới coi được.

Ở Hội-chợ ra, chúng tôi đi thăm một cái chùa Ấn-độ. Vừa tới trước cửa chùa thì có một lũ trẻ đến xin xu. Vào tới nơi thì nào người xin đi dẫn lộ, kẻ xin đồ giấy, vì lệ ai vào chùa cũng phải đi chân không. (nhưng người Tây mà cứ nghiễm-nhiên mạnh dạn đi vào thì chúng cũng để vào). Tượng bụt nằm trong cung lắt mắt kính; xung quanh tường vẽ toàn những sự-tích nhà Phật. Mỗi người vào, nhà sư đưa cho một cành hoa đại để mình đặt lên bàn thờ là đã lễ. Khi ra thì nhà-chùa đưa sổ biên tên khách văn-cảnh và quyên-giáo. Ra đến cửa chùa thì nào người chỉ giầy, nào kẻ dẫn lộ khi nãy, xô nhau lại mà ngửa tay kéo áo, thế nào cũng phải buông ra một hai *roupies* mới ra xong.

Ở đây chỉ được một điều là không thấy một người Hoa-kiều nào cả. Thì ra cái sức tranh cạnh của thổ-dân đây còn khỏe lắm. Chẳng những bao nhiêu quyền lợi nhỏ trong đất nhà đã giữ lấy, mà lại còn đem nhau đi buôn bán kiếm ăn tại *Penang*, tại *Singapore* và tại *Saigon* đâu chen với người nữa. Nhưng mà việc buôn bán của người thổ-dân đây phần nhiều là những việc buôn bán ngoài đường trong chợ, lối xem người ta, mới mười bán một, những-nhàng quản chân hành-khách mà thôi, chứ không hề thấy công-cuộc gì là công-cuộc bán buôn khá lớn-lao cả.

Tiết trời ở đây nóng-nực lắm, chỉ được một điều rằng xung quanh có biển lớn mênh-mông, tối đến có gió mát bù lại.

Giá thử tàu tới từ sáng sớm thì có thể lên xe lửa hoặc đi xe hơi đến tận *Kandy* là chỗ chính-kinh đảo *Ceylan* này, rồi về hãy đi thăm phố phường đây cũng được ; nhưng ngặt vì tàu tới nơi đã nửa buổi rồi, mà đêm lại chạy ngay thì không có thời-giờ đi kịp.

Hoàng thái-tử *De Galles* hiện đang trú-tất ở *Kandy*. Nghe đâu nay mai sẽ lên tàu thiết-giáp « *Bellatrix* » mà đi *Singapore*.

Tối đến, các phố Tây cũng thắp đèn rực-rỡ, kết hoa thành chữ, thường đề rằng *Welcome for your Prince of Wales* (Bienvenue à notre Prince de Galles), hoặc đề : *Long live for your Prince of Wales* (Vive notre Prince de Galles).

Chiều đến, độ 4 giờ rưỡi 5 giờ, thì có từng lũ-lượt các thầy người bán-thổ làm việc ở các sở ra, người như bên ta vậy. Tối đến, cũng ngẫn-ngơ từng lũ-lượt bầu đoàn thể từ các người bản-thổ kéo nhau chật các phố Tây xem hội.

. . . . . .

Mười giờ rưỡi đêm thì chúng tôi xuống *sa-lập* về tàu. Quả mười hai giờ tàu mới kéo neo chạy.

Nguyễn-v-Vĩnh.

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(*Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp*)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, đây bằng ba quyển « *Thuyền-tình bể ái* ». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

Mua mau kẻo hết.

Bản tin Hội thông tin Việt Nam Cộng Hòa (1954-1975) Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II Việt Nam Cộng Hòa (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Thanh-minh ở bên Tàu

(Tiếp theo)

Kỳ-giả dám quyết rằng việc giữ mồ mả của người Trung-hoa thật là chân đáo : một vì việc tin phong-thủy của họ còn nhiều sâu trong óc ; hai vì họ muốn giàng buộc cái giây gia-tộc đời ấy đời khác phải có liên lạc với nhau. Đã tin phong thủy tất mồ mả phải coi nọm, vì ai ai cũng một lòng ngưỡng-vọng về mồ mả cả. Ở đời nay nhiều dân tộc đương kinh sợ rằng minh không được văn-minh tiến-hóa bằng người, thì người Trung-hoa là một dân-tộc đã nổi tiếng văn-minh ở đời xưa kia, vẫn khư khư giữ lễ thói cổ, bởi thế nên thường thấy những ông giá bà cả qua đời, họ quàn ở trong nhà kể hàng tháng hàng năm để chờ con cháu đi xa trở về, hoặc khi đã đem ra đồng cũng còn xây quàn trên mặt đất một đôi năm hoặc vài ba mươi năm, đến khi tìm được đất mới chịu hạ huyệt đem chôn. Sự đó chẳng là do ở việc họ tin phong thủy bay sao ? Lại thường hay thấy ở những nơi tha ma mộ địa mà cũng đều là mồ cao mả lớn, chứ ít khi được thấy những nấm đất cỏn con ở trên mồ, thế thì khả trí rằng giàu nghèo cũng vậy ai cũng lấy việc giữ gìn mồ mả làm trọng. Người Trung-hoa thường hay để mộ ở nơi cao ráo hoặc ở chân đồi hoặc ở trên bãi cao chứ ít ruộng thấp nước thì tuyệt nhiên không thấy ngói mả nào.

Mỗi năm cứ đến ngày thanh-minh họ mới đi tảo mộ. Mỗi lần đi thì tất phải sửa sang như đã nói ở trên, mồ thì xây lại mồ thì đắp lại khả dĩ trong một năm không lo gì về sự sút lở. Nhà có thì mồ mả đến xây xin để nghìn năm trường khói, vì thế có ngói mộ đến hai mươi đời trở lên mà con cháu vẫn nhớ được, năm năm vẫn hằng đi tảo mộ, họ nhớ được thế là vì mồ họ đều có gia-phả riêng, mà nơi từ-đường của mỗi họ đều có bài vị treo để tô tiên mấy mươi đời về trước. Những từ đường lớn thường thấy có đến giảm bảy trăm bài vị theo thứ tự từng đời mà bày ở trên bệ thờ. Xem những bài vị ấy có thể biết được gốc tích của một họ bắt đầu từ đâu và phân chia ra các ngành phái làm sao. Tuồng đến việc không quên gốc rễ thì sự thờ phụng tổ tiên của người Trung-hoa thật là chu toàn. Ta thờ phụng tổ-tiên lấy sự cúng giỗ làm trọng mà thường gọi tích đến ngoại năm sáu đời đã chẳng thường, như thế sao đã gọi là thiện hảo được ; lại đến cái câu « Ngũ đại mai thần chỉ » của ta thường nói nghĩ thật là bạc bội. Người Trung-hoa khá dĩ không quên được tổ tiên như thế là vì hai lẽ đã kể ở trên : một là phần-mộ đời ấy đời khác con cháu biết giữ gìn ; hai là vì nhà từ-đường có ghi chép lịch-sử riêng của từng họ trong bộ tộc-phả. Con cháu đi xa lâu ngày sự quên mất nguồn gốc, khi trở về quê hương có thể đến từ-đường mà tra đò được.

Ngày thanh-minh của họ thật không phải là một ngày chơi xuân mà chính là một ngày người còn sống phải tưởng đối với người khuất đi. Hôm ấy nghiễm nhiên như là một ngày tết vậy : các người đi làm ăn đều nghỉ cả việc để về đi tảo mộ. Những nơi tha-ma mộ-địa càng những người đông áng có mồ mả để hôm đó từ sáng đến tối lúc nào cũng đen nghịn nghịt những người. Có người ở suốt ngày để sửa sang mồ-mả, có nhà nhiều mộ, đi cả ngày mới hết.

Đến ngày hôm sau thanh-minh, ra những nơi ấy mà xem thì thấy cảnh tượng đều biến đổi cả. Giá là một người không biết rằng thanh-minh thì có khi ngỡ tưởng là một nơi thả ma mới lập mà những ngói mộ đều là mả mới cả, vì nhiều mộ họ dẫy sạch bẻ cả cỏ, mộ nào cũng vun sửa đắp lại hết ; cả một khu đất bao-la bát-ngát chỗ nào cũng trông thấy đầy những giấy vàng rắc ra trắng xóa ở trên mả, không có một ngôi mộ nào là không có người viếng thăm, thật là :

Ngổn-ngang gò đống kéo lên,
Thoi vàng hỏ rắc, gio tiền giấy bay.

mà tả thì thấy đến nỗi phải than :

Rằng : sao trong tiết thanh-minh,
Mả đầy hương khói nỡ dành tanh thế này.

Kỳ-giả đây đã được hai lần chứng-kiến việc thanh-minh của họ mà chưa hề được thấy ai là người đưa mắt nhìn quanh hề cười nửa miệng bao giờ, thật mặt chỉ được trông thấy vẻ mặt tỏ, tiếng cười tiếng xồng đặp đất bên mồ và tai chỉ được nghe tiếng pháo nổ liên thanh mà thôi. Kỳ-giả lấy con mắt là một người ngoại quốc mà quan sát, vậy sự thấy thế nào lại xin thuật lại để độc-giả am tường, chứ không dám đặt để ra điều gì, vì sợ các ngài lại theo câu ngạn-ngữ Pháp mà bẻ rằng : « A beau mentir qui vient de loin » == (ở xa tha hồ nói dối).

Cái nghĩa đi tảo mộ thật hay, dù người nước nào cũng vậy, mỗi năm phải có một ngày đi thăm viếng người xưa, mà ta thì thật chưa có một ngày nhất định, có người đi về cuối năm, có người đi vào tháng giêng. có người nhân sắp đến ngày giỗ thì đi sớ người đi đúng vào ngày thanh minh cũng còn là ít. Như thế thì cái lễ tảo mộ chỉ nghi tiết cho từng người mà đối với cộng chúng không biết ngày nào là ngày chính lễ. Người Âu-tây có ngày lễ « Les morts » (lễ người chết) định vào ngày mồng hai tháng Novembre, mà người Trung-hoa thì có ngày thanh-minh, trong hai ngày ấy, giá ta cộng nhiên theo được một ngày thì có lẽ cái lễ tảo mộ của ta sẽ có vẻ trang-nghiêm thêm.

Kỳ-giả đây mỗi năm thấy người Trung-hoa kéo đàn kéo lũ đi thanh-minh mà cảm-tình lại thêm chan chứa những điều phải nên truy-viễn. Khi thanh-minh trở về, họ lại thường có họp con cháu họ hàng, để ăn uống và nói chuyện ông cha thuở trước. Cái nghĩa thanh-minh của họ như thế thiết tưởng ta chẳng nên chê mà lại nên bắt chước. Người Trung-hoa thật không có vì sự phụng thờ tổ tiên mà mời khách ngoài đến ăn uống bao giờ.

Ai ôi là phận làm con cháu, sự duy-trì tổ tích chớ nên quên.

Vũ-Túc

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

VĂN UYỂN

Vịnh cảnh chùa Non-nước

(Quảng-nam)

Trời xanh mây bạc bao la,
Nước non riêng đấu một tòa thiên-nhiên.
Trải năm đã mấy phen thay đổi,
Dấu danh-sơn vẫn nổi tiếng đồi,
Chập chồng đá dựng đài ngồi,
Cây xây mài biếc lá phơi thức vàng.
Trước hồ-phục long-hàng rực rỡ
Bên thang mây, hoa nở tơi bời,
Quanh-co dấu thỏ lần hồi,
Mấy tầng cấp đá, của ngoài « Tam-thai ».
Trông phật-điện, liên đài chói-lói,
Ang tường-vân, giọ thoại mưa xuân.
Tiếng chuông « Linh-ứng » hầu gần
« Tăng-già-lâu đứng, cảnh thần thiêng chơi.
Nơi « hang-gió » cảnh-lợi xếp xới,
Cõi « Vân-hà », thiệt mới thanh cao,
Nài cây cách mấy động-đào,
Chia mây trông tỏ lối vào « Huyền-không »
Đá năm sắc, linh lang bầu tạo,
Hạc, Tượng, Thiềm, chầu giải hai bên,
Ve ngâm, vượn hót quanh đèn,
Thấp cao bóng nắt ngửa-nghiêng dang tường.
Dây cây rủ, mấy hàng bức-cải
Vẫn đất như treo giải tràng-phan,
Lọt ngòi sáng rải lạ dường,
Rìn in thức gấm sẻ vàng nên xinh.
Khen thạch nhũ nước sinh mát mẻ,
Càng « Vông-lai » ai sẻ cho hay.
« Vân cản » « Nguyệt quật » đá xây,
Cửa trời mở rộng, hương bay dịu-dàng.
Mái lô-xỉ dáng ngang mái nhà,
Tầng tầng reo sao thỏi phạng hoàng,
Trông ra trời bể mênh-mang,
Rừng cây sắp sắp mấp ngàn nhặt thưa.
Lại có chỗ thừa ưa đa-khách,
Khắp thần ai mấy mặt sang chơi,
Đề thi, vịnh cảnh đôi nơi,
Bàn đài « Vọng-hải », bàn đài « Vọng-giang ».
Thuyền mấy chiếc xênh xang chèo quế,
Cảnh buồm bay, bóng xế trước doanh,
Lang-lai sóng bạc vỗ gành,
Âm âm tiếng nước kia quanh dặp thềm.
Khách « đàn-việt » chanh niềm hoài-cổ
Đoái cỏ hoa mừng hỗ biết bao,
Chập chồng mới nhận lạo xạo,
Cát vàng bãi nọ, động đào nẻo kia.
Danh thắng ấy, còn bia tạc để,
Dấu xanh xanh thế thế đâu sòn,
Khéo thay tạo hóa khôn lường,
Đúc nên phước-địa để nhường đông-thiên.

Đạm-Phương nữ-sĩ « Huế ».

Dư luận Nam-kỳ

Việc bảo-sinh cần-thận cũng là một cái cội rễ của sự phú cường trong nước

Sở Y-học của các nước bên Thái-tây về khoa bảo sinh là một khoa rất nên quan-trọng, sách-vở tra-cứu, thuốc men kỹ càng, cách sinh thai tính-xảo, khắp trong nước không đâu là không có trường dạy bảo-sinh, không đâu là không có lập nhà bảo-sản, nhờ đó mà các sản-phụ ít có cái nạn sản vong, anh-nhi ít có cái nạn yểu-tử. Những trai lành gái tốt cũng nhờ đó mà tinh-lực được tráng-cường khỏe mạnh, hễ người khỏe mạnh lắc-cổ-nhiên gây thành giống người khỏe mạnh, còn người có tinh-lực mạnh khỏe thì tri-não cũng được phát đạt khôn ngoan, sự-nghiệp cũng được dần dần khoảng-trương lên mãi, tất nhiên nước được càng ngày càng thịnh-vượng. Tuy việc phú-cường trong nước cũng có nhiều cớ mà phát nguyên, song việc bảo-sinh đắc-pháp cũng là một cái đại nguyên-nhân đó mà ra.

Nước ta xưa kia cái việc bảo-sinh cẩn-thận nào có thấy ai chú-ý đến, nên chi tánh mạng của các sản-phụ và cái thân-giá của đứa hài nhi thấy đều phó cho tay ổn-bà và phúc trời may rủi. Bọn ổn-bà nói đây, thì toàn là người không học-thức, chỉ học tóm mấy cái cách quê hèn dơ dáy di-truyền đời nay sang đời khác, chớ nào có biết cái phương-pháp bảo sinh là gì, bởi vậy số người đàn-bà chết về nghiệp hoành-sinh đảo-sản và những hài-nhi chết vì tê phong đàm-suyễn, nếu đếm được thì cũng là một số ngàn ngàn muôn muôn, nghĩ đến phải rằng mình rớn ốc.

Ôi ! mạng người là của trời trong nước, trong số ngàn ngàn muôn muôn mạng người đáng thương đáng tiếc ấy, nếu cách bảo-sinh được cẩn-thận đắc pháp thì không đến nỗi phải yểu-trát tử vong như thế ; có lẽ ngày nay trong học đường ta cũng thêm được một ít người thành tài hữu dụng, trong xã-hội ta cũng thêm được một ít người làm ra việc hữu-ích cho dân-đoàn, trong bốn hạng sĩ nông, công thương cũng thêm được một ít người dụng tâm-thể ra mà khai-lịch tài-nguyên, mở mang lợi-lộ, chỉ vì bảo-sinh không đắc-pháp mà trong nước mỗi năm phải hao biết bao nhiêu mạng người thông-minh tri-đồng.

Ôi ! Ai là người có tâm huyết với giống nòi mình, nghĩ bấy nhiêu sinh-mạng phải đoạn tổng về tay các ổn-bà quê dốt kia, hà không đau lòng xót ruột.. ?

Từ khi nhà-nước Đại-pháp đến cai-trị xứ ta, đem các học về-sinh truyền-bá cho dân ta, lập trường thái y và trường dạy nghề bảo sản, lại hiện kim các tỉnh, nhất là xứ Nam-kỳ, tỉnh nào cũng có lập nhà thương, nhà bảo sản để cho dụng-phụ đến đó sanh thai, dẫu gặp lắc sản ngặt trắc trở thì có quan Lương-y và các cô mụ học theo cách bảo-sản của người Langsa cứu cấp. Cái hạnh-phúc này quốc-dân ta đáng thâm-cảm, song những người ở tại tỉnh thành thì được mấy tử bình-an trong cơn thai sản ; còn nhiều chỗ lịch hạng cùng-hương, cho hay nhà-nước có cấp cho trong mỗi chỗ có chợ nhỏ, hoặc làng nào có đông nhân số, một cô mụ có bằng cấp nghề làm mụ theo cách Langsa, thì sản có nhà bảo-sản cho sản-phụ ở, lại có khi nhà có mụ ở xa, lúc làm sản không thể trước được, thoắn như sản-phụ gặp lúc hoành-sinh đảo-sản thì cái tánh mạng nguy hiểm là dường nào ?

Xem đây thì rõ cái chỗ khuyết-điểm trong việc bảo sản nhà-nước lập ra vì là còn thiếu các nhà bảo-sản trong chốn thôn-giã, hai là số cô mụ có bằng-cấp còn kém. Ngày nay trong các làng số ổn-bà chuyên nghề làm mụ theo xưa thì nhiều ; chớ chi nhà nước dạy các ổn-bà đó phải đến tại nhà bảo sản trong tỉnh, học một ít lâu theo cách thức mụ Langsa, chừng quan Lương-y tới coi ổn-bà đã tự cách làm mụ thì cấp cho giấy chứng mới được làm nghề đó. Như vậy cách bảo-sản của nhà nước, tuy chưa gọi là hoàn-toàn, song cái họa tử vong yểu-trát của anh-nhi chắc có lẽ giảm được nhiều hơn trước.

A. H.

VIỆC HANOI

Quan Thống-đốc Le Gallen về hưu. — Bộ trước bản quán đã đăng tin quan Thống-đốc Le Gallen xin về hưu và được thăng chức Toàn - quyền hàm, nay xem *Quần báo Đại-pháp* ngày 21 Mars đã thấy chỉ dụ quan Giám quốc ký như sau này :

« Chiếu theo chỉ-dụ ngày 16 Mars 1922, M. Le Gallen (Joseph Maurice) Thống-sứ hạng nhất ngạch Đông-pháp, Thống-đốc Nam-kỳ, nay được về hưu-trí kể từ ngày 2 Mai 1922.

M. Le Gallen được thăng Toàn-quyền hàm.

Hội Tri-tri. — Bản-báo nhắc lại rằng tối hôm nay đúng 8 giờ hội Tri-tri sẽ họp đại-hội-đồng để bầu lại hội đồng trị-sự và bàn về các vấn-đề khác đã đăng trong báo hôm nọ.

Đài kỷ-niệm quan Thống-chế Gallièni. — Bộ trước bản-báo đã đăng rằng Hội Hàng - hải và Thuộc-địa có mở một cuộc lạc-quyên để lấy tiền dựng tại Paris một đài kỷ-niệm quan Thống-chế Gallieni. Quan Đốc-lý Hanoi cũng có bá cáo mời các nhà trong thành-phố quyên về việc ấy, vì ngày xưa quan Thống-chế Gallièni có đóng tại Bắc-kỳ làm chức Đại-tá.

Nay xem các báo-quán bên Pháp đã thấy nhiều tờ đăng số lạc-quyên của các thuộc-địa rồi.

Việc thông-thương với Hoa-kỳ. — Phòng Thương-mại Hanoi có lời cáo cho bản-quán tin sau này :

« Chiếu thư ba vừa rồi, lúc 5 giờ, M. Giraud là thương-mại ủy-viên của Đông-Pháp tại Hoa-kỳ có tiếp chuyện hồi lâu với các ông hội-viên của phòng Thương-mại Hanoi.

Trong cuộc nói chuyện của ông buổi đó thì nên ghi mấy điều cốt yếu sau này :

Vừa rồi trong khi qua tại Hương-cảng, thì M Giraud có điện chạy kone với hai công-ti tàu Nhật chạy bến đỗ từ rày trở đi, hai hãng ấy cứ giữ thẳng hàng hóa từ Bắc-kỳ sang Hoa-kỳ mà không phải lấy một nơi khác nào làm giản tiếp nữa. Hai hãng ấy thì ở Haiphong một hãng có M. Roques làm đại biểu và một hãng có Compagnie de Commerce et de Navigation d'Extrême-Orient làm đại-biểu. Nay hai hãng tàu biển đó đã quyết định như vậy thì thực là một mối lợi to cho các nhà buôn xuất cảng, nhất là các nhà buôn gạo, từ nay không phải nhờ Hương-cảng làm mối giới nữa và có thể trả tính được những việc hay, là các sản-vật của Bắc-kỳ đem xuất cảng vẫn giữ được nguyên chất, không sợ những kẻ làm mối-giới pha chất khác vào hoặc là đàng cách lừa đảo mà lấy mất.

Về việc buôn gạo, thì ông dặn rằng phải theo như thể lệ của thị-trường Hoa-kỳ và cốt nhất đừng để lẫn gạo vỡ một nửa với gạo nguyên hạt Chỉ có tấm là mỗi thứ gạo được lẫn bao nhiêu theo như lời đã định bên ước định mà thôi. Sau nữa, cần phải làm hợp đồng (theo như số tấn đã định) tải đi là bao nhiêu bao gạo, vì ở thị trường Hoa-kỳ gạo bán lại thì hay tính bằng bao hơn là tính bằng cân. Có khi số tấn gửi đến đã mà số bao gửi lại kém cái số đã định trong tờ hợp-đồng thì hợp-đồng có thể bãi đi mất mà người mua hàng lại từ chối không chịu nhận cho.

Các thứ gai nguyên chất đem sang Hoa-kỳ bán cũng được lợi lắm.

Than của Bắc-kỳ cũng vậy, qui hơn các thứ than ở Pensylvanie lắm, đến ngày nào ở các mỏ bên này làm được nhiều thì bán cho Hoa-kỳ không biết cơ man nào mà kể. Hiện tại đã mấy tàu than ở lũng sông Dương-tử (Yang-tsé) bên Tàu tải sang bán cho các hải-cảng bên Thái-bình-dương, nhưng ai cũng biết rằng các thứ than ấy xấu lắm.

Sơn của Bắc-kỳ có bán cho Hoa-kỳ thì chắc cũng lời lắm, vì bên ấy dùng làm đồ ngăn điện rất nhiều.

M Giraud nay về Đại-pháp nghỉ, đến tháng hai sau lại qua Đông-pháp mà sang Mỹ vì Chánh-phủ định cho lưu ông làm chức thương mại ủy-viên tại Hoa-kỳ nữa. Ngày nào ông qua Hanoi ông sẽ báo trước cho biết. để các nhà thương-mại nào muốn trực tiếp với ông hoặc nhờ phòng Thương-mại làm gián tiếp thì có thể bàn với ông về những vấn đề kinh tế của Đông-pháp với Hoa-kỳ được. Trong khi ông đi vắng thì tại tòa Lãnh-sự Pháp (Consulat de France) ở San Francisco có đặt tạm một sở thông-tin về việc buôn bán, các nhà thương-mại ở thuộc địa có thể viết thư thẳng đến mà hỏi tin tức cũng được

Đi khảo-cứu trong miền Cực-đông. — M Auroussean, là giáo-sư trường Bác-cổ đã xuống tàu *Angkor* đi Hương-cảng rồi sang cả Nhật-bản và Cao-ly để khảo cứu về văn-chương và mỹ-nghệ.

Đón một cái giường nằm, đủ cả đồ dùng vào đấy, rộng 1 m 45, còn tốt lắm. Lò-so Hồng-kong mới, giá là 55 $ 00.

Hỏi tại M. Rucart, Adjudant Concession (Đồn-thủy) Hanoi.

3248

Thi tham-tá phó-thông — Sáng hôm nay, tại phủ Thống-sứ lại thi vấn đáp kỳ tham-tá phó-thông.

Các kỳ thi. — Phàm những người tỉnh nguyện ứng thi các văn bằng Brevet élémentaire, Brevet d'Enseignement primaire supérieur, diplôme d'études complémentaires, brevet supérieur thì đơn xin phải gửi đến phòng Học-chính phủ Thống-sứ (Bureau de l'Enseignement de la Résidence Supérieure), chứ không phải gửi đến sở Học-chính Sơ-đẳng Bắc-kỳ.

Tiếng bản xứ trong kỳ thi bằng Sơ học. — Điều thứ 327, đoạn thứ 5, dòng thứ 2 trong bộ Học-luật của Đông-Pháp thì nay đổi lại như sau này :

« Ở các miền trong cõi Đông-Pháp, hễ trong một miền nào mà tiếng thường dùng không phải là tiếng Việt-Nam, thì những người ứng thi quán ở miền ấy có thể tùy theo ý mình mà chọn lấy tiếng Việt-Nam hay là tiếng trong miền làm tiếng bản xứ ».

Nguyên là trong bộ Học-luật, điều 327 cũ, đoạn thứ 5 lấy như sau này :

« Ở xứ Cao-mên thì những người ứng thi có thể được chọn tiếng Việt-

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

15

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Ông giả đáp :

— Bẩm *Mi-lo*, xin ngài chớ vội phiền lòng. Tôi dám mong rằng như thế chưa đã là hết kế. Ta cần phải có chi quả-quyết, cần phải kiên tâm, mà nhất là cần phải nhẫn nại lắm.

Người niên-thiếu rằng :

— *Ba-ry*, ta một thân một mình, trèo đèo lặn lội mà đến tận đây, thoát khỏi biết bao nhiêu cạm lưới, trải qua bao nhiêu nguy hiểm : người đã tin cái lòng quả-quyết của ta chưa? Ta đã định cuộc phiêu-lưu này từ mười năm về trước, bao nhiêu lời can giản, bao nhiêu sự trở ngăn ! ngươi đã tin cho cái lòng kiên nhẫn của ta chưa ? Chiều nay, ta vừa bàn bạt ngọc cuối cùng của cha ta để lại, vì ta đã hết tiền trả chỗ ăn năm, chủ-quán sắp đuổi ta đi.

Ba-ry ra bộ tức-giận, người niên thiếu nắm lấy tay ông lão, mỉm cười mà rằng :

— Ta còn hai trăm bảy mươi tư *bích-tôn*, ta lấy làm phong-phú lắm, ta không thất-vọng, *Ba ry* ạ : người đã tin lòng ta nhẫn-nại hay chưa ?

Ông lão chắp tay, ngước mắt lên trời. Người khách lạ hỏi rằng :

— Nào, đừng giấu ta việc gì hết : có việc chi vậy, *Ba-ry* ?

— Tôi không kể dài lời, thưa *Mi-lo* Nhưng, trời ơi, xin *Mi-lo* đừng run như vậy !

— Ta run là vì nóng ruột đó, *Ba-ry*. Nào quan nguyên-súy nói với ngươi sao ?

— Trước hết, nguyên-súy không muốn tiếp tôi.

— Hãn nghi ngươi là quân do-thám..

— Phải, nhưng bẩm *Mi-lo*, tôi có là một bức thư.

— Thế sao ?

— Nguyên-súy có nhận thư, có đọc, dám bẩm *Mi-lo*.

— Bức thư đó bày hết tình-thế của ta với những điều ta yêu-cầu chó ?

Ba-ry mỉm cười một cách buồn rầu mà rằng :

— Ở ! Phải, bức thư ấy đã ngỏ hết ý của *Mi-lo* . . .

— Chớ sao, *Ba-ry* ?

— Thế mà nguyên-súy sai một viên phó-tướng đem trả tôi bức thư, và truyền cho tôi hay rằng nếu đến hôm sau tôi còn ở trong dân hạt của nguyên súy cai-trị, thì sẽ có lệnh bắt giam.

Người thiếu-niên lắm bẩm rằng :

— Bắt giam ! Bắt giam nhà ngươi, là người tôi-tớ trung-thành nhất của ta !

— Phải, bẩm *Mi-lo*.

— Vậy mà người đã kỳ tên *Ba-ry* đó chó ?

— Dạ, tôi đã ký tên rành mạch, không thiếu một nét, bẩm *Mi-lo*. Và tên phó-tướng đã có biết tôi ở *Thành Đêm-xơ* . . .

Ông già thở dài một cái mà nói nốt rằng :

— . . . và ở điện *Bạch-lâu* !

Nhà niên-thiếu cúi đầu, nghĩ ngợi, có vẻ u-sầu. Rồi sau cố đổi nét mặt mà rằng :

— Trước mặt các tướng sĩ thì nó làm như vậy đã đành . . . Nhưng đối với một mình ngươi, nó xử thế nào ? Nói ta nghe !

— Than ôi ! Bẩm *Mi-lo*, nguyên-súy sai bốn nhà kỳ-sĩ đem cho tôi con ngựa, tôi cưỡi đến đây kia, Bốn người ấy lối tôi chạy một mạch cho đến tận bến *Tân-by*, rồi vứt tôi xuống một chiếc thuyền đánh cá con mà kéo buồm thẳng sang xứ *Bo-tan*. Từ đó tôi đến đây.

Nhà niên-thiếu thở dài, lấy cái bàn tay cứng cáp tự bóp lấy hầu, một tiếng khóc vang còn ngập-ngừng trong cổ họng !

— Ơ ! *Ba ry*, chỉ có thế thôi ư ? Thật hết rồi à ?

— Dạ, bẩm *Mi lo*, thật hết.

Ba ry trả lời một cáu ngắn ngủn thế xong, thì cố một hồi lâu yên lặng, chỉ còn nghe thấy tiếng giấy nhà niên thiếu đang nóng giận mà đi mạnh bước trên sàn gác. Ông già muốn nói sang chuyện khác, câu chuyện vừa rồi đề làm xấy ra lắm điều nghĩ rất thảm sầu. Lão rằng :

— Dám thưa *Mi lo*, chẳng hay những tiếng ồn-ào vừa rồi là tiếng gì vậy ? Những kẻ tung hô Thiên-tử là những kẻ nào ? . . . Vì thiên-tử ấy là vua nước nào, mà sao lắm đến được làm vậy ?

Nhà niên-thiếu nói mát rằng :

— À ! *Ba-ry*, ngươi không biết hay sao ? Đó là Pháp-quốc Hoàng đế, đến thăm thành-phố *Ba-loa*. Những nơm thêu vàng đó là của Pháp-hoàng. Những nhà qui - phái đeo gươm đó cũng là của Pháp-hoàng hết thảy. Hoàng-thái-hậu đi trước, ngự trong một cỗ xe cắn vàng với học cợi thật đẹp. Bà mẹ đó mới sung-sướng làm sao ! Ông thủ tướng nước Pháp góp nhặt cho nhà vua biết bao nhiêu tộc triệu, nay lại đem cắn nhà vua đi nước một bà Hoàng-hậu cũng giàu. Vậy nên nhân-dân mừng rỡ, chúng yên vua, tung hộ mà tiếp rước, chúng reo hò : Thánh-hoàng vạn tuế ! Hoàng đế muôn năm !

Ba ry, thấy câu chuyện mới này như thể thì lại lo ngại hơn nữa, mà rằng :

— Được ! Được ! bẩm *Mi-lo* . . .

Người khách lạ lại nói rằng :

— Người lại biết rằng, trong lúc Pháp-hoàng *Lô y* thập tứ bưởng bẩy nhiêu vinh hạnh, thì mẹ ta, em gái ta, không còn chút bạc tiền, không còn bánh mà ăn. Người lại biết rằng ta đây, ta sắp phải cùng không, và khi cả ăn-cắn đã hay điều người vừa kể ta nghe đó, thì trong người lâm hôm nữa ta còn biết lấm điều cực nhục. *Ba-ry* người hỡi, . . . , tông lai đã bao giờ người thấy những người thân-thế như ta mà phải đến nước . . .

— Bẩm *Mi-lo*, trời hỡi trời ! . . .

— Người nói, phải đó, *Ba-ry* : ta thật là một thằng bèn nhất. Nếu ta còn không biết làm gì cho ta được ? Không, không, ta có hai cánh tay, *Ba-ry* ạ, ta có một cây gươm . . .

Nhà thiếu-niên nói vậy rồi đập vào hai cánh tay mình, nhảy đến bên tường, thảo cây gươm.

— *Mi-lo* định làm gì ?

— Ta định làm gì à, *Ba-ry* ? Ta định làm như hết thảy mọi người trong họ nhà ta ; mẹ ta sống nhờ thiên hạ, em gái ta đi ăn xin cho mẹ ta, các em trai ta nữa cũng đến đi hành khất, nuôi thân. Ta đây, ta là trưởng-nam, ta cũng đi làm như mẹ ta và các em ta, cũng đi ăn mày nốt !

Nhà thiếu-niên nói vậy, rồi cất lên một tiếng khanh khách như ma lên, nghe mà phải rùng mình. Người ấy thắt chặt gươm vào lưng, với cái mũ đỏ trên mặt tỉ, khoác cái áo tơi đen vẫn mặc đi đường, rồi nắm chặt lấy hai tay ông lão mà rằng :

— *Ba ry* của ta ơi, bảo nó đốt cái cho mà xuống, ăn uống đi cho no, ngủ đi cho kỹ, mà cứ việc sung sướng, ta phải sung sướng lắm mới nên, bạn trung thành của ta ơi, ta chỉ còn một mình người là bạn. Thầy trò ta gắn có như các vì vua chúa vậy !

(Còn nữa)

ĐỨC-LONG

Số nhà 90, phố Mã-mây Hanoi (Tonkin)

Hiệu tôi có bán đủ các thứ bao, bao gai, bao cải, dây, gai tây, dây đay ta, cùng các thứ dầu ta, các thứ hạt làm dầu, các thứ khô dầu để nuôi súc vật và bón cây, bón ruộng, cùng là đủ các đồ sắt làm xe và cuốc, xẻng, búa, rìu và các thứ sơn-tây, các thứ đanh, vân vân.

Xin quí-khách chiếu cố cho, hiệu tôi xin tính giá phải chăng không đám ăn lãi nhiều.

ĐỨC-LONG-HIỆU

2058 chủ-hiệu.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua lộ hiệu thuốc khác, sau nhỏ mà lầm ra không đỡ được, tại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Nay hỡi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải đau khi quốc mã đã chữa khoẻ không phải dưỡng, hoặc là đã không chữa chắc nào cả, nay hỡi những người phải đau khi quân đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nầy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh con ra cũng có cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nếu các người không muốn giống Nam Việt bao năm để, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy xin viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà bắt mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 3 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa cafe, uống một lọ, thì khỏi khoẻ mạnh và khỏi đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$ 90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá mỗi chai là . . . . 2$ 25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. 12f.00

Độ từ 1$ 90 đến 2$ 00 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Plack »

Một lọ. . . . 4f. 45

Độ 6$ 70 đến 8$ 80

Sáu lọ. . . . 24 f. 50

Độ 32$ 00 đến 44$ 00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA BOBIN »

Một lọ 11f. 50

Độ 1$ 70 đến 1$ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ 11f. 40

Độ 1$ 80 đến 1$ 90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chí trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu gỡ số người ai cũng biết tiếng.

Giá hàn mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ nữa một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thật phải trong 24 giờ là khỏi.

Bảo-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Nam hay tiếng Cao-mên làm tiếng bản xứ, tùy theo với xứ mình ».

Đây là nói về việc dịch Pháp-văn ra một thứ tiếng bản xứ và dịch tiếng bản xứ ra Pháp-văn trong ký vẫn đáp ở các ký thi bằng Sơ-học.

Trường Trương-minh-Sanh — Vì tấm lòng nhiệt-thành đối với việc giáo-dục của bọn thiếu-niên ta, nên ông Trương-minh-Sanh định đến ngày 15 Mai này lại mở thêm một lớp học tối nữa, dạy toán Pháp-văn, kế-toán, đánh máy, cho những người học có thể thi *Secrétaire dactylographe* ở các tòa, các sở nhà buôn được.

Chương-trình học như sau này :

1· *Composition française :*

2· *Explication française ;*

3· *Correspondance commerciale et administrative .*

4· *Dactylographie et pratique des services :*

5· *Mathématiques :*

6· *Connaissances générales.*

Mỗi tuần lễ dạy bốn buổi, mỗi buổi hai giờ.

Lớp này mở ra là cốt ý để dạy giúp cho những người nghèo, chớ không lấy tiền.

Ai muốn học, xin bắt đầu gửi giấy đến trường Trương minh-Sanh ngay từ hôm nay.

Đến 1er Mai này, trường Trương-minh-Sanh sẽ mở một kỳ thi lấy thêm bốn thầy giáo dạy lớp nhì và lớp nhất.

Ai muốn ứng thí xin gởi đơn đến 30 Avril là hết hạn. 3247

Lường tương hoán cải. — M. Ng-hợp-Phác. tri huyện hạng nhất huyện Bình-lục (Hà-nam) và M Hoàng-lích-Phụng, tri-huyện hạng nhì huyện Thư-trì (Thái-bình) nay hai viên đổi lẫn cho nhau

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . 0$ 80

Tiền cước mỗi quyển. . . 0 . 12

Ai ở xa, xin viết thư về cho

ông DƯƠNG-XUÂN-THANH

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Nghỉ dưỡng bệnh. — M. Ng-x-Trạch thừa phái hạng tư ở châu Thất-khê được nghỉ ba tháng dưỡng bệnh tại Nam định.

Ngạch thư-ký các tòa-sứ. — M. Ng-sĩ Phẩm, thư ký hạng năm tại tòa sứ Lao-kay trước có nghỉ-định đổi đi tòng sự tại Đại-lý Haiphong chưa đi thì nay đổi về phủ Thống sứ (tòa tư) thay M. Ng-văn-Đan, thư ký hạng năm về nghỉ.

M, Phạm-ngọc-Mai, thư-ký hạng năm ở Sơn-la nay đổi đi Hưng-yên thay M. Vũ văn-Tỉnh, thư-ký hạng năm xin nghỉ giả hạn.

Trên cao ngã xuống. — Sáng hôm qua, có ba người thợ, hai người đàn ông và một người đàn bà đang chữa mái nhà trường Bảo-hộ ở đường Carreau thì cái thùng buộc dóng dưới nắt, ba người ngã lăn xuống đất. Ba người đều phải khiêng vào nhà thương cả. Phải một người nặng lắm.

Lương phụ trạm. — Nghe đâu quan trên đã thông sức cho các quan coi-trị đầu tỉnh để bỏ ý kiến về việc tăng lương cho các phu trạm mỗi tháng 5 đồng lên 6 đồng thì các lãng có chịu được không.

Tin vật. — Nguyễn-văn-Xuân, 17 tuổi, Lê-văn-Thìn 17 tuổi và gia cư vô nghệ nghiệp ở Hanoi, phạm tội đu đăng thì đã phải bắt giải vào tòa án.

— Nguyễn-văn-Toàn tức Charlot 16 tuổi bị tâm nã từ ngày 21 vừa rồi về tội ăn cắp các đồ vật và quần áo của M. Ansetmi là đội bồn, và Ng.-văn-Gio tức Minh tức Cân, 21 tuổi bị ăn biệt xứ thì nay đã phải bắt giam để xét.

— Theo giấy ủy-quyền của quan Dự-thẩm Hanoi thì sở Cẩm đã cho xét về việc M. Borel ở Sơn-tây kiện mất trộm một con trâu.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Báo-quán xin cáo-nghỉ mười bảo khi có việc gì việc ; lại có khi bài báo-quán, khi cho biết rõ số in ở ; giấy gửi báo, hoặc là gửi cho báo-quán gửi giấy quán ấy, để cho người làm sổ tìm kiếm ; Kẻo cáo nghỉ thường hay kỳ tên vẫn tắt, hoặc thêm quê, không rõ họ tên, thành ra ; nhiều khi không biết là có mà trả lời.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đâm thuyền. — Báo *Courrier d'Haiphong* có đăng rằng :

« Tàu *Lê-hoa* đâm hai chiếc thuyền kèm hai bên dụng đâm một chiếc thuyền khác ở trong sông Kê-sặt, vì thuyền kia không có đèn lửa gì hết. Ba-toong tàu ấy đã dừng ngay tàu lại cứu được cả ba người và trục xong chiếc thuyền ấy lênmới lại đi ngay.

Thất cổ. — M. Đào-văn-Chiêm 38 tuổi, thông ngôn tỉnh Bắc-giang về chơi nhà vợ lẽ là Đào-thị-Lài ở đường bờ sông quai đe Cantou số 143, không biết cái nhàn vợ vợ thế nào, đêm hôm kia lấy ngay thắt lưng treo cổ lên xà nhà tự tử. May người nhà biết thảo được ngay thì không việc gì nữa.

KIẾN-AN

Một bọn ích-xì. — Hồi 1 giờ chiều hôm thứ sáu ngày 21 tháng tư tây này, linh cảnh-sát bắt được một đám ích-xì to ở nhà tên Liên cùng với tên Ba Điêm và mấy người phú-hộ nữa. Tiền ở một mỗi người hơn năm chục còn ở trong lưng có người được tới 7 trăm đồng. Lúc đầu tên Liên cự-địch với mấy người cảnh sát và cả ông Cẩm để thảo cho mấy người trong có lắm tiền chạy tiền nói song linh cảnh-sát ở dưới là thường hay chống chế : « Chửa được bệnh chữ không chữa được người ».

Sự cũng bởi của họ không phải là không lớn. bé ra cũng một con lợn giầm sáu con gà. to ra nữa thì một trâu và giầm ba con lợn, có khi một người ốm phải cúng đến ba bốn lợn như thế khuynh gia bại sản, nếu chẳng may chết vẫn hoàn chết. Thật là người ốm hại lấy đến vật

Từ khi có ông Ng-huy-Quyền được bổ lên đây làm thầy thuốc mới có mấy tháng giới : ông đem bết tới rằng của ông mà tận tâm cứu những người có bệnh. Vì nhà thương đây chưa thành lập, nên không có nhà cho bệnh nhân nằm, sáng nào khi ông khám bệnh cho bình linh xong rồi, ông cũng đi vòng các làng xung quanh để chữa cho dân sự. Ai-ng khen ông là một nhà lương-y, vì ông đã chữa được nhiều bệnh nguy cấp Dân thấy thế cũng mộ thuốc tây mà không sùng việc lễ bái nữa ; như thế ứng đã hại người vừa đỡ hại vật, thực là một cái hạnh phúc rất to cho nhân vật vậy. C. P.

VIỆC NAM-KỲ

SAIGON

Ghe chìm bốn người chết. Hồi 24 Mars, lối 6 giờ sáng, tên Dương-v-Tư, vợ là Huỳnh-thị-Dan với hai đứa con nhỏ tên Khun-văn-Hiền 6 tuổi, Khun-thị Nhạ 4 tuổi, và tên Phạm-văn-Lạo, ở làng Tai-yên xuống ghe chèo đi Rạch giá. Qua bữa sau, 6 giờ sáng ghe bằng qua sông cái lớn nhằm lúc sóng to nhận ghe chìm. Một mình Dương-văn-Tư biết lội, lội vô bờ đặng bên về làng Tai-yên (4 giờ chiều mới tới) mà cho em vợ là Huỳnh-văn-Thành hay, Thành bèn mượn người lân cận là Huỳnh-văn-Phụng chèo ghe đi với mình kiếm thấy mấy người mất. Qua 4 giờ chiều bữa 26 Mars kiếm đặng thây Phạm-văn-Lạo trôi ngoài biển gần Rạch-giá xa bờ chừng 3 ngàn thước. Vớt xong, chèo một đỗi chừng 30 thước nữa vớt đặng thây Huỳnh-thị-Dan nữa còn thây hai đứa nhỏ thì kiếm hoài không đặng. Hai người bèn chở hai thây về Rạch-giá, tại kinh gần nhà thương rồi đi báo bọn con-đầm. Mấy ông Sơn-đầm đến nơi thì Huỳnh-văn Thành khai rằng anh rể nó là Dương-văn-Tư với chị nó và anh rể nó ở với nhau thuận hòa, không điều chi xích mích.

Quan lòn đã cho phép chôn hai người. Bây giờ còn đương kiếm thây hai đứa nhỏ.

Xe lửa sụp. Sớm mai ngày thứ bảy 8 Avril 1922, xe lửa giờ 8 giờ 40 phút ở Chợ-cũ Saigon, rút chạy về Chợ lớn. Gần tới chợ mới xe chạy cũ gần đặng ngừng ga Nénésis thình lình hai bánh sau xe chốt văng ra xe sụp trên đường sắt. Xe ngừng, bộ hành không hề chi và hư hao cũng chẳng bao nhiêu. Xe sụp đây là tại cái vi-cũ quá dụng chi không biết mà gãy ngang. Cho Dépôt hay liền có dẫn xe khác kéo đỡ với người sửa máy và cu-li lại bẻ lụi làm đâu cũng chừng 2 giờ mới đi lên như trước.

Lúc ấy xe Chợ-lớn, Saigon cũng chạy luôn luôn, nhưng mà Chợ-lớn ra tới cho chợ cũ. Đến 11 giờ sửa yên hết mới chạy ra chợ cũ được.

Một sòng bạc

Một chủ Khách bị hai phát đạn

Hôm 16 Avril, hồi 7 giờ tối, ông Cẩm ở Bình-tây cùng với một thầy thư-ký và mấy người lính cảnh-sát đến bắt một sòng bạc ở ngõ Gia-phu số nhà 9

Khi đến nơi thì chừng nhà chủ đã biết, nên con bạc đã lẩn được một phần ; song le lác ông Cẩm vào thì cũng còn đến hơn 20 người Khách còn đang đánh sóc-đĩa. Thôi thì lác ấy chạy tứ tung, có kẻ trèo thang lên gác sép để lên mái nhà. Lúc bấy giờ, một người lính cảnh-sát trông thấy thế, bèn bắn hai phát súng sau chỉ thiên để cho con bạc sợ đừng chạy nữa, song lại tin phải một chủ Khách ở đâu và ở bên phải. Tuy vậy người bị thương vẫn chạy không chịu đứng lại và sau không ai tìm thấy tăm tích đâu cả.

Một vài giờ sau, một người lính cảnh-sát là Võ-văn-Gia gặp bắt được một người Khách ở đường My-tho tên là Huynh-chương-Thang 28 tuổi bị thương mà hỏi duyên cớ làm sao thì hắn không chịu nói. Bèn nể hắn chịu nhận rằng chính hắn đi bị thương ở sòng bạc ban nãy. Đưa vào nhà thương thì thầy thuốc xét cũng không nặng mấy.

Người gá bạc cũng là Khách tên là Cảnh Huych, 31 tuổi, đang trốn mà sở Cảnh-sát đã cho tìm nã mọi nơi.

Hiện bây giờ 14 con bạc đã giải Tòa và người lính cảnh sát dùng súng bắt bạc lẽ cũng phải ra tòa về tội vô ý làm người bị thương.

Lại rủi ro ô-tô nữa !

Hôm 15 Avril xảy ra một sự rủi ro ô-tô nữa về sự vô ý của người tài xế.

Cái xe số C.656, tài-xế là Hồ-văn-Vang đâm sầm vào một cây lớn ở cạnh đường *Général Galliéni* thành-phố Mỹ-tho.

Sáu người ngồi trên xe đều bị thương và phải mang vào nhà-thương ngay. Quan Tòa mãi đến hôm 16 mới hỏi khẩu cung được.

Tên Hồ-văn-Vang khai rằng : « Hôm thứ bảy 15 Avril hồi 2 giờ chiều tôi đ qua hiệu Trân-tại ở phố Paul-Bert (Mỹ-tho) thì tên Lục-văn-Nhuận tài-xế, có mời tôi lên đi chơi xe của chủ hắn Nhận nhiều lời bèn lên xe ngồi cạnh hắn và đằng sau thì có bốn người nữa tôi không quen.

Khi xe đi qua hiệu Nam lợi-phát và đang đi độ 45 ki-lô-mét một giờ thì Nhuận tự nhiên vặn quay xe sang bên trái, bỏ thì cho nên xe mới đâm vào cây ở bên về đường ».

Bốn người ngồi đằng sau là Phạm-văn-Vi Nguyễn-văn Lê, Đào-văn Tang, Huỳnh văn-Tang và người tài-xế Lục-văn Nhuận đều khai như thế chỉ khác một điều là xe lấy chính Vang cầm máy chớ không phải là Nhuận cầm máy.

Vậy nên Hồ-văn-Vang đã giải đến nhà thương trong Đề lao rồi để quan Tòa xét.

Tối hôm chủ-nhật người chủ xe là Dương-tiệ-Nhuận đã đến khai rằng : « Hồi 2 giờ chiều hôm thứ bảy có ba người lạ mặt lại nhà tôi nống nước và trong khi tôi vào nhà trong thì nhảy lên ô-tô của tôi để ở ngoài cửa. » Đối diện với tên Hồ-văn-Vang thì Mme Nhuận cũng chính tên Vang là người trong bọn 3 người đã vào uống nước. Xe hư hỏng thiệt hại độ 2.000$.

Những người bị thương tích cũng hưởng cả.

VIỆC KINH-ĐÔ

Ăn dậu hà với mật. — Ở xóm T. L. có nhà ông phán kia một hôm ông đi xem hát về đến nhà thấy có người bán dậu hà đi ra. lúc bấy giờ đã đói bụng, liền kêu người bán dậu trở lại. Người ấy nói : « Thưa ông ở nhà bà đã mua để dành cho ông ; ông phán lật đật vào nhà thấy trên bàn để một vịm dậu hà, liền mở ra ăn thời không bỏ đường, lấy làm lạ mà hỏi bà phán. Bà đáp rằng : « vừa có người mới đem cho chai mật ong, đồ vào ăn với dậu ngon lắm, tôi vừa ăn xong ». Ông phán nghe câu nói ấy thất kinh hồn hùng, liền bắt bà phán chọc cổ mửa ra lại lấy thêm thuốc nữa cho uống một hồi thời bà phán mửa ra sạch hết, những dậu đã mửa ra thời biến ra sắc xanh cả. Khi mửa xong, ông phán mới nói cho bà nghe rằng dậu hủ ấn với mật ong thời chết ngay, bà phán có ý không tin hẳn là thật lúc bấy giờ nhoen sẵn có vịm dậu hà để dành cho ông, ông bảo đồ vào một lọ mật cho gọn chỗ ăn, trong nửa giờ thời con cho đau bụng lăn lóc ra rồi chết.

Vị một ong tuy ngon thật, nhưng chỉ dùng để làm thuốc thời hơn, nếu đem ăn lắm lúc với ý phải hại mà cũng những lá ăn với dậu hà nữa, thì chắc không thể nào không nôn nao khó chịu được. Thế thời vị một ong để dùng làm thuốc thời hơn đem ra dùng để làm đồ ăn nống.

(Xem tương tiếp theo)

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của

Ông NGUYỄN-ĐỖ MỤC dịch thuật

Dày 466 trang. — Giá bán 0$ 60 một quyển

Tiền cước gởi là 0$ 20

Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng

Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dây bằng ba quyển

« ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG »

Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách

Mua mau kẻo hết !

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 30 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 63 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tâm ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ đón các qui-khách đi gỡ, hoặc đi các tỉnh

Giây nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường trú ủy ngũ đồng Bảo-đại bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said tại cấp Huế

Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại **ĐƯỜNG GIA-LONG, 23.**

KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng một lần

2012.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SÂN-NHIÊN

Tối thứ năm :

TRINH PHỤ HÀM OAN

Tích này nói về một người đàn bà đang có mang, chồng phải đi lính, tiễn chồng về đến giữa đường thì đẻ, mẹ chồng ốm, nhà thì nghèo, mà bắt họ thuốc men phải đạo ; con bép bẻ hỏi cha không thấy thì khác, mẹ không biết đỗ thế nào, liền chỉ vào bông mình mà đối trẻ Vì sự nói dối lấy mẹ đến nỗi về sau con không nhận cha, chồng nghi nàn vợ có ngoại tình. Tưởng rằng : Nói quấy nói quá cho xong, ngờ đâu đến nỗi long đong thế nầy. Tích hát nầy xem rất là cảm động, câu than, câu vãn toàn giọng chèo cả.

Tối thứ sáu :

CƠN ƠI, MẸ PHẢI LẤY CHỒNG

Chắc hẳn các qui-khách phải lấy làm ngạc nhiên vì cái tích hát thật hay, thật lý thú. — Thường nhất là chỗ mẹ cải-giá, để lấy tiền cưới vợ cho con. — Người con thì, nếu không có mấn tiền chuộc được mẹ về, thì không đi lại nói vợ. Vợ thấy chồng có hiếu về xin cha để mấn tiền đón cưới mình khi trước để giả lại cho chồng chuộc mẹ về, thế mà lại bị kẻ gian đa cấp mất. — Vợ chồng than khóc thảm thiết đến nỗi đưa ăn cấp bị lôi đã, thế mới biết : Thiên bất dung gian.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 26 Avril đến thứ ba 2 Mai 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 6 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

KẺ MINH-OAN

Phiên ảnh mỹ thuật đặt 6 hồi

Có những cảnh rất đẹp

HỒI THỨ 1, 2, và 3

Nghỉ

KẺ MINH-OAN

Chớp nốt hồi thứ tư

"MATHIAS SANDORF"

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ TÁM

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có chiếu, xin chỉ tới lối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI

Số giấy nói 323

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giống rằng « M. Lê-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho tươi đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Bà Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch

320 Quản-lý, M. Tạ-duy-Hiển

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Đại-biểu thuyền chuyển. — Quan Đốc-lý Jardin thuyên vào Nam-kỳ nhận chức quan Cai-trị tỉnh Vĩnh-long; quan Tư Đốc-tờ Millous sẽ sang thuyên vào Nam-kỳ và quan Khobạc Mir về nghỉ ở bên Qui quốc. Trưa hôm 21 Avril vừa đây các qui quan và qui phu-nhân ra tàu tiễn các ngài đông lắm. Có các viên hội đồng và thân hào thành-phố đến tỏn tiễn quan Đốc-lý rất trân trọng lắm.

Quan cai trị Huebard ở Nam-kỳ bổ ra nhậm chức Đốc lý bản tỉnh.

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Tàu tới tàu đi

Tàu *Hanoi* mảng thư đi Hội-hảo Quảng-tchéou-Wan và Hong-kong, ở Haiphong sẽ khởi hành ngày 22 Avril 1923 hồi 8 giờ sáng.

Tàu *Donaumont* ở Haiphong sẽ khởi hành đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon ngày 30 Avril hồi 17 giờ.

Tàu *Amiral Niellg* ở Saigon đã chạy đi Singapore ngày 22 Avril.

Tàu *Dalny* ở Colombo đã chạy đi Djibouti ngày 21 Avril.

Tàu *Eubée* đã tới Saigon ngày 23 Avril. Ở Haiphong sẽ chạy đi Thượng-hải chừng 4 Mai và chừng 27 Mai thì ở Haiphong lại chạy vào Saigon và sang Pháp.

Tàu *Azay le-Rideau* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 21 Avril.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Marseille đã chạy sang Đông-pháp ngày 25 Avril.

Tàu *Amiral Pontg* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Amarante* ở Thượng-hải sẽ chạy ngày 29 Avril chừng 4 Mai thì đến Haiphong.

Tàu *Porthos* ở Yokohama sẽ chạy ngày 4 Mai và Thượng-hải ngày 10 Mai. Chừng đến 14 Mai thì tới Haiphong.

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần

73, Phố hàng Bông, Hanoi

MỚI VẼ XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản-hiệu có vẽ được nhiều thứ tranh thủy mạc và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp và rất nhã, ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
73, Phố hàng Bông, Ha...oi
2045

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais
HANOI



Bản hiệu bán và may các thứ quần áo Annam và quần áo Tây. Gấm, vóc, nhiễu, sa tây, satin, dạ, len, hàng Saigon, hàng Bắc-kỳ, không thiếu thức gì, v. v.

Mới lại vải imperméable mới cực đẹp, để may áo đi mưa.

2015

Lâm Kiểu Kiến Mới

GIÁ LẠI RẺ

TIẾN - HÀM

BOTTIER — CHAPELIER

7, Rue des Caisses, Hanoi

2100

Chúng tôi nên lại cửa hàng này mà sắm đồ gỗ nhiều kiểu mẫu mới chế ra đẹp lắm và hạ hơn cũ.



Cửa hàng tôi chuyên nhận đóng và chế kiểu mẫu đồ gỗ rất đẹt mà bán giá phải chăng, có in cả catalogue theo như lối bán quý-quốc vẫn gửi sang hộp này để hiếu các quý khách ở xa gần muốn đóng đến kiểu xem thì cho người nhà lại lấy hay là gửi thư lại thì tiện định theo cả timbre làm

Điều phải tỏn gửi đi hiếu các quý khách xem.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire
VĨNH-XƯƠNG
55, Rue Fellonneau tức là phố Lò-rỉ, Hanoi
Téléphone 512 2021

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bác-chế hạng nhất, tốt-nghiệp, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu SONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUBLE R. cần-dùng

HOÀNG để chữa p-phiện

SOLUTION R. BOLLE

2 $ 50 một chai

Tem thuốc mới — Muốn cho người mua phân biệt được thuốc thật giả, xin đem quan Bảo-hộ ngoại Pháp thì mỗi vỏ thuốc đều có tem thuốc.

Gouttes « METHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máu: làm thuốc mạnh, mỗi một muỗng nước làm việc gì, dùng thuốc này hay làm việc ấy.

Mấy thứ hàm-hiệu hay hơn:

Các thứ thuốc nước dùng to xin đề riêng vào đó nhan thuốc sẽ CANDÉLABRE DUBOSE

Thuốc tiêm gọi là 9 $ 00, trị bệnh Giang-mai

Thuốc lạo chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc tiêu hiệu MONTÈS

thuốc giảm 2 $ 50 lọ 20 viên

thuốc thạt 5 $ 00 một chai

Cứu mạng chúng tôi: chẳng kì mọi bệnh gì: uống thuốc nhiều không thấy công hiệu thì cứ thuốc hoàn-tiền lại cho khỏi. Thuốc nay đã chắc chắn có ai phải lạm lắm.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh của bà chúa: Kinh nguyệt không đều, nay là khí hành kinh đau bụng mình mẩy, khác hơn ngày, gió mưa, uống thuốc này thời hơn nữa tiêu khí lại khỏi hẳn. Trước mình đã hơn hơn.

ĐỒ BUỘC THUỐC

có bán đủ thứ: Kính-hiển-vi, kính-lúp, thước-kẻ, ống-nghiệm, ống-thuốc-nhỏ-con, ống-thuốc-nhỏ-mắt, ống-thuốc-nhỏ-mũi, ống-thuốc-nhỏ-tai, ống-thuốc-nhỏ-vú, ống-thuốc-nhỏ-họng, ống-thuốc-nhỏ-dái, ống-thuốc-nhỏ-hậu-môn, ống-thuốc-nhỏ-âm-đạo, ống-thuốc-nhỏ-niệu-đạo, ống-thuốc-nhỏ-tử-cung, ống-thuốc-nhỏ-trực-tràng, ống-thuốc-nhỏ-bàng-quang, ống-thuốc-nhỏ-thận, ống-thuốc-nhỏ-gan, ống-thuốc-nhỏ-tụy, ống-thuốc-nhỏ-lách, ống-thuốc-nhỏ-ruột-già, ống-thuốc-nhỏ-ruột-non, ống-thuốc-nhỏ-dạ-dày, ống-thuốc-nhỏ-thực-quản, ống-thuốc-nhỏ-họng, ống-thuốc-nhỏ-thanh-quản, ống-thuốc-nhỏ-khí-quản, ống-thuốc-nhỏ-phổi, ống-thuốc-nhỏ-màng-phổi, ống-thuốc-nhỏ-màng-ngực, ống-thuốc-nhỏ-màng-bụng, ống-thuốc-nhỏ-màng-tim, ống-thuốc-nhỏ-màng-não, ống-thuốc-nhỏ-màng-tủy, ống-thuốc-nhỏ-màng-xương, ống-thuốc-nhỏ-màng-khớp, ống-thuốc-nhỏ-màng-gân, ống-thuốc-nhỏ-màng-cơ, ống-thuốc-nhỏ-màng-da, ống-thuốc-nhỏ-màng-tóc, ống-thuốc-nhỏ-màng-móng, ống-thuốc-nhỏ-màng-răng, ống-thuốc-nhỏ-màng-lưỡi, ống-thuốc-nhỏ-màng-môi, ống-thuốc-nhỏ-màng-mũi, ống-thuốc-nhỏ-màng-tai, ống-thuốc-nhỏ-màng-mắt, ống-thuốc-nhỏ-màng-não, ống-thuốc-nhỏ-màng-tủy, ống-thuốc-nhỏ-màng-xương, ống-thuốc-nhỏ-màng-khớp, ống-thuốc-nhỏ-màng-gân, ống-thuốc-nhỏ-màng-cơ, ống-thuốc-nhỏ-màng-da, ống-thuốc-nhỏ-màng-tóc, ống-thuốc-nhỏ-màng-móng, ống-thuốc-nhỏ-màng-răng, ống-thuốc-nhỏ-màng-lưỡi, ống-thuốc-nhỏ-màng-môi, ống-thuốc-nhỏ-màng-mũi, ống-thuốc-nhỏ-màng-tai, ống-thuốc-nhỏ-màng-mắt.

ĐỒ MÔ-SÉ

Kính-lúp, đồ-kính, thước-kính hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-kính, thước *Citra* và thuốc *Sommore*

Bán suốt cả bán sao hàng

— Bán cắt và bán lẻ

« THUỐC RẾT »

0 $ 80 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai hết là mọi hay cả. Bằng thuốc nó rất thì nên nếu thuốc này cho tiệt mai. Dùng thuốc không rất nhau cho phải nhiều thuốc này thì nếu cháu khỏi hẳn được. Thuốc này rất hay, rất quí: ai chẳng hại gì đến ai tính cho hết lỗ cho người ai hành.

Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 2 $ 00 mà thôi.

HIỆU BÁN KÍNH VỆ-SINH

Bản-hiệu bán đủ các thứ kính vệ-sinh xem sách, cận thị, các thứ kính dưỡng mục đủ các mùi; kính đi ô-tô và tàu bay, nhiều kiểu lạ và đeo trông rất nhã mà giá lại rẻ hơn mọi nơi. Xin mời các ngài chiếu cố đến xem, bản-hiệu đã có riêng một tay chuyên-môn thạo về nghề thợ kính để hầu tiếp các ngài.

LY-SENG-BAO dit CHEONG-HING
42, Phố hàng Bồ,
2038

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

CUCHERAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong,

và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2044





21, Phố Hàng Bông, 21
HANOI

Kính trình các quí-khách, Bản-hiệu bán đủ các thứ mũ kiểu mới thật nhã (Casques Fantaisie) các thứ mũ mây (Chapeaux pigués), mũ feutres đủ các thứ mới và khăn xếp nữa.

Bản-hiệu có nhiều thợ khéo, làm rất tinh-xảo, kỹ-lưỡng, nhanh-nhẹ. Giá bán hạ hơn các nơi.

Bản-hiệu có bán buôn, bán lẻ đi các tỉnh. Các quí-khách ở xa muốn mua hàng của bản-hiệu xin viết thư lại. Bản-hiệu sẽ gửi hàng đi ngay, theo lối lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement). Xin các quí-khách chiếu cố.

2036 THÁI-HƯNG kính bạch.

HIỆU PHAN-ĐỨC-THÀNH

PHỐ HÀNG NGANG, số 2. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG VỀ MÙA RÉT!

Các thứ Gấm — Các thứ Đoạn — Các thứ Satin — Các thứ Bọ
Các thứ Vóc — Các thứ Nhiễu — Các thứ Cachemire — Alpaga
Tussor — Faille — The — Xuyến — Lụa — Lượt Là, vân vân...

Đủ các thứ hàng mới đẹt lại rất đẹp.

2039

CHỮ MỚI ĐẾN!!!

Bản-quán vừa nhận được ở bên Tây, nhiều thứ chữ rất đẹp, in dủ các lối.

Bản-quán lại có cả máy đá để in các thứ tranh vẽ thực đẹp, in dủ các mùi.

Bản-quán lại có cả máy chụp ảnh để in nữa.

Bản-quán lại có cả các thứ máy đúc clichés chỉ nữa.

Công việc làm rất nhanh, giá tính lại rất rẻ.

Kính-cáo,

VĨNH-THÀNH ÂN-QUÁN

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong





XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lúa, giống mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lúa rất ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn nói hàn gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong; 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, bằng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
23 $ 00 một tấn PH. 49/51. Thứ bột để vun ruộng-chua.
32 . 00 một tấn PH. S Thứ bột này thông dụng cả ruộng-chua, ruộng-ngọt
2035

No 69

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Qua mấy hôm sau nữa, *Lệ-minh-đường* vào bái mạng ăn yến và tiễn các quan chánh, phó chủ-khảo về Kinh. Các quan chánh, phó chủ-khảo đều ân-cần dặn *Lệ-minh-đường* nên tiến Kinh thi hội, *Lệ-minh-đường* vâng dạ.

Một hôm, *Khang-nhược-sơn* cùng *Lệ-minh-đường* nói chuyện, *Lệ-minh-đường* bỗng hỏi:

— Dám thưa nghĩa-phụ, chẳng hay tỏ-mộ nhà ta ở đâu, để con xin làm lễ bái-yết.

Khang-nhược-sơn nói:

— Tỏ-mộ ta ở huyện *Giang-lăng*. Nhà ta nguyên xưa vốn là cự-tộc, cho nên tỏ-mộ ta đều táng tại đấy cả. Từ đấy sang đây, đi mất 8, 9 ngày, đường-sá xa-xôi, con đi sao đặng.

Lệ-minh-đường nói:

— Con đã muốn làm lễ bái-yết thì dẫu xa-xôi cũng chẳng dám quản, vậy xin đến ngày mai khởi-hành.

Khang-nhược-sơn lại mừng mà bảo rằng:

— Nếu vậy thì hay lắm!

Nói xong, với vàng chạy vào nhà trong thuật chuyện cho *Tôn-thị* nghe và bảo rằng:

— Nghĩa-tử ta thật là người thủy chung sâu mai định cùng ta về làm lễ bái-yết tỏ-mộ. Việc này khiến cho khắp trong tôn-tộc đều biết là ta đã có một người nghĩa-tử vinh hiển lắm, thật cũng vẻ-vang cho ta lắm thay!

Tôn-thị nghe nói, trong lòng vui-mừng, với vàng sửa-soạn các đồ hành lý và sai người thuê kiệu đề sáng hôm sau khởi-hành. Đi mất 8, 9 hôm đến huyện *Giang-lăng*, *Khang-nhược-sơn* đưa vào nhà một người thân trong họ để yên-nghỉ.

Khang-nhược-sơn đưa *Lệ-minh-đường* đi chào các bậc tôn-trưởng, ai nấy đều ca-tụng và sửa tiệc đề thết-đãi. *Khang-nhược-sơn* lại đem tiền-bạc chu-cấp cho những người nghèo-khổ ở trong họ, vậy nên chẳng đầy năm-bảy ngày, danh-tiếng đều vang-lừng khắp cả.

Khi làm lễ bái-yết tỏ-mộ xong, qua ngày hôm sau, nhân được ngày-hạo, *Lệ-minh-đường* đã biết là phụ-thị của *Hoàng phủ kính* thân xưa cách đây chừng qua độ 10 đặm, muốn đi thăm một chút cho hả lòng, liền một bảo với *Tinh phái*.

Sáng hôm ấy, *Lệ-minh-đường* nói với *Khang-nhược-sơn* rằng:

— Dám thưa nghĩa-phụ, con muốn cùng *Vinh-phái* đi rạo xem phong-cảnh quanh đây.

Khang-nhược-sơn nói:

— Ừ! Việc đi rạo xem phong-cảnh cũng là một việc hay, nhưng hai thầy trò đều yếu đuối cả, chớ nên đi xa, nếu muốn đi xa thì tất phải đóng kiệu.

Lệ-minh-đường vâng lời, rồi cùng *Vinh-phái* lững-thững đi bộ, vừa đi vừa hỏi đò phố-độ *Hoàng-phủ-kính* ở đâu. Khi đi tới nơi thì thấy lầu-son gác tía, tòa rộng dãy dài, vi nhà của *Hoàng phủ* là một nhà phú-qui vinh-hoa đã 4 đời nay, cho nên phẩ-đệ rất cao lớn, nhưng ngoài cửa khóa chặt, lại có giấy niêm-phong của sở Cẩm-y-vệ, trông thật liêu-điêu.

Bấy giờ đang độ tàn thu, lá vàng rơi rụng đầy vườn, không có người quét, mấy hàng bạc-lan, nhện chăng kín mít, cảo cây cỏ-thụ, qua dận kêu vang. Trước cửa lại có một tờ yết-thị nói là tòa nhà ấy thương-ưu đã giao cho địa-phương-quan quản-thủ.

Lệ-minh-đường đứng cảnh sinh não, hai hàng nước mắt, lã-chã tuôn rơi mà bảo *Vinh-phái* rằng:

— Nhà *Hoàng-phủ* bị kẻ gian-thần hãm hại, đến nỗi tiêu điều như thế này, chưa biết bao giờ cho vợ chồng ta lại được vui-vầy sum-họp.

Vinh-phái nói:

— Tiền-thư là người tiết-nghĩa như vậy, chắc hoàng thiên ắng-hộ, cũng có ngày sẽ được sum họp một nhà.

Bấy giờ gió thu hây-hẩy, *Lệ-minh-đường* lần-ngần đứng ở trước cửa tòa nhà ấy, nghĩ mà cảm-động, liền ngâm một bài thơ.

Thơ rằng:

Gió lọng trời thu cửa vẫn phong,
Tường-quân nhà cũ phải đây không?
Sẻ xanh thân trực ghi gương bẩu,
Chữ đỏ ngày sau gửi khắc đồng.
Ngựa đã đóng yên thân giáp nhẹ,
Chim chưa về tổ mảnh trăng trong.
Lần đài Vương Tự nào thề ?
Chỉ để anh hùng luống động lòng.

Lệ-minh đường ngâm xong lui ra, lại đi một quãng nữa, trông thấy có một tòa miếu-vũ rực-rỡ ngay ngã, ngoài treo một bức biển hoành, chữ đề: « Cầu-thiên huyền-nữ miếu ».

Hai thầy trò rẽ vào xem, thấy có ông lão tăng ngồi đó, liền hỏi:

— Tôi nghe nói quan *Hoàng phủ* nguyên-soái đây bị hãm ở tại nước Phiên, mà gia-quyến đều phải giải Kinh, chẳng hay bấy lâu có tin tức gì không?

Lão-tăng nói:

— Một nhà phúc đức như thế, mà không biết có sao lại gặp những sự chẳng hay. Đoàn phu-nhân và *Trường-hoa* tiểu-thư hôm xưa đã bị giải Kinh rồi. May có *Hoàng-phủ* công-tử biết trước mà trốn đi được, nhưng bấy lâu chẳng thấy tin tức chi cả. Lão-tăng nghe nói việc này, là bởi *Hoàng-phủ* công tử cùng một nhà thế hào kia tranh-hôn. Họ *Mạnh* không gả cho nhà thế-hào mà gả cho *Hoàng-phủ* công-tử, vậy mới gây ra tai-vạ. Nhà *Hoàng-phủ* phải tan-nát, thật là chỉ vì chút nhân-duyên của họ *Mạnh* đó thôi, mà nay chẳng biết họ *Mạnh* có thể tiết được hay không; nếu không thì thương hại cho nhà *Hoàng-phủ* chịu cái oan-uổng ấy thật không đáng.

Lệ-minh-đường nghe nói động lòng rồi lại hỏi rằng:

— *Hoàng-phủ* công-tử vì nghệ tài-giỏi đã đành, nhưng còn về đường văn thơ thì thế nào?

Lão-tăng nói:

— Lão-tăng nghe nói *Hoàng-phủ* công-tử và *Trường-hoa* tiểu thư nhờ được quan *Hoàng-phủ* nguyên-soái rèn tập văn thơ, cho nên hai người đều tinh thông cả.

Nói xong, lại trỏ đôi câu đối ở trước cửa miếu mà rằng:

— Này đây, đôi câu đối này chính chữ *Hoàng-phủ* công-tử viết mà truyền cho thợ khắc đó. Tiên-sinh cứ xem đó thì đủ biết tài học của công-tử thế nào.

Lệ-minh đường nghành nhìn thì đôi câu đối ấy viết chữ lối « Bát phân ». Văn như sau này:

Tiếng khánh xa đưa vang cõi thánh,
Khói hương gần tỏa lặng phòng tăng.

Một bên câu đối lại có lạc-khoản rằng: « *Hoàng-phủ trí-điền bái-đề* ». *Lệ-minh-đường* nghĩ thầm: ai ngờ *Hoàng phủ* công-tử lại là một bậc văn võ toàn tài, nghĩ thêm càng tiếc. *Lệ-minh-đường* lại hỏi lão-tăng rằng:

— *Hoàng phủ* công-tử tên gọi *Tri-điền* à?

Lão-tăng nói:

— *Tri-điền* tức là biệt-hiệu của *Hoàng phủ* công tử đó.

Bấy giờ mặt trời đã xế bóng, *Lệ-minh-đường* đưa tiền cúng lễ, lão-tăng muốn lưu lại để thụ trai, *Lệ-minh-đường* nói:

— Xin lão-tăng để cho khi khác, bẩm đường về còn xa.

Lão-tăng tiễn ra ngoài cổng miếu. Hai thầy trò ra đến đường, gặp lại tạnh hiện về nhà. *Lệ-minh-đường* từ khi trông thấy bài tích của *Hoàng-phủ-kính*, lại càng thêm thương-tiếc, chẳng lúc nào khuây, ăn không được ngon miệng, ngủ không được yên giấc.

(Còn nữa)

Cartier L'imprimeur — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN